**MA TRẬN ĐỀ KTĐK HỌC KÌ I - MÔN TIẾNG VIỆT**

**NĂM HỌC: 2022- 2023**

* **Ma trận đề kiểm tra:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch KT- KN** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1: Nhận biết** | | | **Mức 2: Kết nối** | | | | **Mức 3: Vận dụng** | | | | | **Tổng** | | | | |
| **TNKQ** | **TL** | **HT**  **khác** | **TNKQ** | | **TL** | **HT**  **khác** | **TNKQ** | | **TL** | | **HT**  **khác** | **TNKQ** | | **TL** | | **HT**  **khác** |
| **1. Đọc và đọc hiểu** | Số câu | 4 |  | 1 | 1 | | 2 | 1 | 1 | | 1 | |  | **6** | | **3** | | **2** |
| Câu số | 1, 2, 3,6 |  |  | 7 | | 4,5 |  | 8 | | 9 | |  |  | |  | |  |
| Số điểm | 2 |  | 3,0 | 0.5 | | 1.5 | 1 | 1 | | 1 | |  | **3,5** | | **2,5** | | **4** |
| **Tổng** | Số câu |  | | | | | | | | | | | | **11** | | | | |
| Số điểm |  | | | | | | | | | | | | **10** | | | | |
| **2. Viết** | Số câu |  | 1 |  |  |  | |  |  | 1 | |  | |  | **2** | |  | |
| Câu số |  | 1 |  |  |  | |  |  | 2 | |  | |  |  | |  | |
| Số điểm |  | 4 |  |  |  | |  |  | 6 | |  | |  | **10** | |  | |
| **Tổng** | Số câu |  | | | | | | | | | | | | **2** | | | | |
| Số điểm |  | | | | | | | | | | | | **10** | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC TÁI SƠN**  **Họ tên:** …………………………….....................…………  **Lớp: 2**………………… | | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2 ( PHẦN ĐỌC )**  ***(Thời gian làm bài: 40 phút)*** |
| **Điểm** | **Lời nhận xét của giáo viên**  ……………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………….. | |

**A. PHẦN ĐỌC:**

**I. ĐỌC THÀNH TIẾNG: (4 điểm)**

Bài đọc:.........................................................................................................

**II. ĐỌC HIỂU: (6 điểm)** - Thời gian: 30 phút

***\* Đọc thầm câu chuyện:***

**BÉ MINH QUÂN DŨNG CẢM**

Nhà Minh Quân có nuôi một chú mèo vàng rất ngoan. Minh Quân yêu nó lắm. Ngày chủ nhật bố mẹ vắng nhà, Minh Quân và mèo vàng được dịp nô đùa thoả thích. Đang chơi, chẳng may tay Minh Quân gạt phải lọ hoa, lọ hoa rơi xuống vỡ tan tành. Chiều bố mẹ về, Quân mách:

- Bố ơi! Con mèo nghịch, đánh vỡ lọ hoa rồi.

Thế là mèo vàng bị phạt. Nó bị bố xích lại và không được ăn cá. Tối đến, nằm trên giường nghe tiếng mèo kêu meo meo, Minh Quân không sao ngủ được. Minh Quân vùng dậy, chạy đến bên bố, kể lại mọi chuyện và nhận lỗi với bố. Bố ôm Minh Quân vào lòng và khen:

- Con trai bố trung thực và dũng cảm lắm.

***Theo Minh Hương***

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước **câu trả lời đúng nhất** hoặc **thực hiện bài tập theo yêu cầu**:

**Câu 1:** Bạn nhỏ trong bài tên là gì?*(0,5 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Minh Quân | B. Trung Thực | C. Dũng Cảm |

**Câu 2:** Theo lời Minh Quân, vì sao lọ hoa rơi và vỡ tan tành?*(0,5 điểm)*

A. Vì quả bóng đụng vào.

B. Vì tay Minh Quân gạt phải.

C. Vì mèo vàng nghịch, đánh vỡ lọ hoa.

**Câu 3:** Minh Quân đã lựa chọn cách nào để che giấu lỗi của mình?*(0,5 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Im lặng | B. Nói dối | C. Cãi lại bố |

**Câu 4:** Đâu là những từ ngữ chỉ hoạt động?*(0,5 điểm)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. trung thực, kể, chơi | B. kêu, khen, ngoan | C. chơi, kêu, vùng dậy |

**Câu 5:** Câu chuyện **Bé Minh Quân dũng cảm**giúp em rút ra được bài học gì?

*(1 điểm)*

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 6:** Từ được gạch chân trong câu: **"** Con trai bố **trung thực** và **dũng cảm** lắm." là từ chỉ gì? (1 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Từ chỉ sự vật. | B. Từ chỉ hoạt động. | C. Từ chỉ đặc điểm. |

**Câu 7:** Điền **dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi** vào ô trống. (1 điểm)

Ăn cơm xong, Tít hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con ăn cam có được không ạ

- Không nên ăn trái cây ngay sau khi ăn cơm no con ạ Mình nên đợi sau bữa cơm nửa giờ

- Ôi, thế bây giờ con chưa no, mẹ có cho con ăn không ạ

**Câu 8:** Viết một câu có chứa từ ngữ chỉ đặc điểm nói về một người thân trong gia đình em. (1 điểm)

.................................................................................................................................................................................................................................................................................

Giáo viên coi, chấm.................................................

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TỨ KỲ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC TÁI SƠN** | **BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2 (PHẦN VIẾT)**  **NĂM HỌC : 2022- 2023** |

**B. PHẦN VIẾT: (10 điểm)**

**I. Chính tả:** (15 phút)- 4 điểm

Giáo viên đọc cho học sinh nghe viết bài : " **Trò chơi của bố** " đoạn cuối từ " ***Đến bữa ăn***, .... ***một nết ngoan***." ( Sách Tiếng Việt 2, tập 1).

**Bài viết: Trò chơi của bố**

Đến bữa ăn, nhìn hai bàn tay của Hường lễ phép đón bát cơm, mẹ lại nhớ đến lúc hai bố con chơi với nhau. Mẹ nghĩ, Hường không biết rằng ngay trong trò chơi ấy, bố đã dạy con một nết ngoan.

**II. Tập làm văn :**(25 phút) - 6 điểm

**Đề bài**: Hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về một đồ dùng học tập hoặc một đồ chơi mà em thích.

**\* Gợi ý**:

- Tên đồ dùng học tập hoặc đồ chơi em thích là gì ?

- Đặc điểm của đồ dùng hoặc đồ chơi đó như thế nào ?

- Tình cảm của em với đồ dùng hoặc đồ chơi đó thế nào ?

**\* Chú ý:** Giáo viên chép đề lên bảng cho học sinh làm bài ( Học sinh không phải chép đề )

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TỨ KỲ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC TÁI SƠN** | **BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 2 (PHẦN ĐỌC)**  **NĂM HỌC : 2022- 2023** |

**PHIẾU ĐỌC THÀNH TIẾNG LỚP 2**

Học sinh bốc thăm 1 trong các đề để đọc và trả lời câu hỏi

( Đọc thành tiếng : 3 điểm ; trả lời câu hỏi : 1 điểm )

**Đề 1:** - Đọc đoạn 1 bài: Chuyện bốn mùa.

- Câu hỏi: Bài đọc nói đến những mùa nào trong năm?

**Đề 2:** - Đọc đoạn 2 bài: Chuyện bốn mùa.

- Câu hỏi: Bà Đất nói như thế nào về mùa đông?

**Đề 3:** - Đọc đoạn 1+ 2 bài: Ông Mạnh thắng Thần Gió.

- Câu hỏi: Thần Gió đã làm gì ông Mạnh?

**Đề 4 :** - Đọc đoạn 3+ 4 bài: Ông Mạnh thắng Thần Gió.

- Câu hỏi: Ông Mạnh đã làm gì để thắng Thần Gió?

**Đề 5:** - Đọc đoạn 1+2 bài: Chim Sơn Ca và bông cúc trắng.

- Câu hỏi: Vì sao tiếng hót của chim Sơn Ca lại buồn thảm?

**Đề 6:** - Đọc đoạn 3 bài: Chim Sơn Ca và bông cúc trắng.

- Câu hỏi: Tại sao chim Sơn Ca lại chết ?

**Đề 7:** - Đọc đoạn 4 bài: Chim Sơn Ca và bông cúc trắng.

- Câu hỏi: Em sẽ nói gì với các bạn nhỏ trong câu chuyện?

**Đề 8:** - Đọc đoạn 1+2 bài: Một trí khôn hơn trăm trí khôn.

- Câu hỏi: Theo lời của Chồn và Gà mỗi bạn có bao nhiêu trí khôn?

**Đề 9:** - Đọc đoạn 3+ 4 bài: Một trí khôn hơn trăm trí khôn.

- Câu hỏi: Gà đã có kế gì để cả hai cùng thoát chết?

**Đề 10:** - Đọc đoạn 1 bài: Bác sĩ Sói.

- Câu hỏi: Sói đã chuẩn bị những gì để giả làm bác sĩ?

**Đề 11:** - Đọc đoạn 2 bài: Bác sĩ Sói.

- Câu hỏi: Ngựa đã giả vờ như thế nào để lừa lại Sói?

**Đề 12:** - Đọc đoạn 3 bài : Bác sĩ Sói.

- Câu hỏi: Sói bị Ngựa đã như thế nào?

**Đề 13:** - Đọc đoạn 1 bài: Quả tim Khỉ.

- Câu hỏi: Khỉ đối với Cá Sấu như thế nào?

**Đề 14:** - Đọc đoạn 2+ 3+ 4 bài: Quả tim Khỉ.

- Câu hỏi: Em hãy nói một câu về Cá Sấu.

**Đề 15:** - Đọc đoạn 1- 2 bài: Sơn Tinh – Thủy Tinh.

- Câu hỏi: Lễ vật Vua Hùng yêu cầu hai chàng mang đến

bao gồm những gì ?

**Đề 16:** - Đọc đoạn 3 bài: Sơn Tinh – Thủy Tinh.

- Câu hỏi: Theo nội dung câu chuyện thì tại sao lại có lũ lụt?

**Đề 17:** - Đọc đoạn 1-2 bài: Tôm Càng và Cá Con.

- Câu hỏi: Cá Con khoe gì với Tôm Càng?

**Đề 18:** - Đọc đoạn 3- 4 bài: Tôm Càng và Cá Con.

- Câu hỏi: Tôm Càng đã thể hiện tài năng gì để cứu Cá Con?

**Đề 19:** - Đọc đoạn “ Từ đầu …qua đời” bài: Kho báu.

- Câu hỏi: Những chi tiết nào nói lên hai ông bà rất chăm chỉ lao động?

**Đề 20:** - Đọc đoạn : ‘‘Rồi ông lão … đến hết” bài: Kho báu.

- Câu hỏi:Theo em kho báu mà người cha nói đến ở đây là gì?

**Đề 21:** - Đọc đoạn 1- 2 bài: Chia đào.

- Câu hỏi: Ông đã chia đào thế nào ?

**Đề 22:** - Đọc đoạn 3- 4 bài: Chia đào.

- Câu hỏi: Tại sao ông lại nhận xét Việt là người nhân hậu?

**Đề 23:** - Đọc đoạn 1 bài: Chuyện quả bầu.

- Câu hỏi: Con dúi cho hai vợ chồng người đi rừng biết điều gì?

**Đề 24:** - Đọc đoạn 2 bài: Chuyện quả bầu.

- Câu hỏi: Hai vợ chồng đã làm gì để thoát nạn?

**Đề 25:** - Đọc đoạn 3 bài: Chuyện quả bầu.

- Câu hỏi: Theo câu chuyện dân tộc nào được coi là anh cả, dân tộc nào được coi là em út?

**ĐÁP ÁN ĐỌC THÀNH TIẾNG**

**Đề 1:** Bài đọc nói đến mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông.

**Đề 2:** Bà Đất nói : Còn cháu Đông ai mà ghét cháu được! Cháu có công ấp ủ mầm sống để xuân về cây cối đâm chồi, nảy lộc.

**Đề 3:**Thần Gió đã xô ông Mạnh ngã lăn quay.

**Đề 4 :** Ông Mạnh đã làm một ngôi nhà thật chắc chắn để thắng Thần Gió.

**Đề 5:** Tiếng hót của chim Sơn Ca buồn thảm vì chim sơn ca đã bị nhốt trong lồng.

**Đề 6:** Chim Sơn Ca chết vì đói, vì khát.

**Đề 7 :** Em sẽ nói với các bạn nhỏ trong câu chuyện là : Cần phải bảo vệ, chăm sóc các cây hoa, các loài chim, đừng bắt chúng để chúng ca hát làm đẹp cho cuộc sống của chúng ta.

**Đề 8:** Theo lời của Chồn thì Chồn có 100 trí khôn còn Gà chỉ có một trí khôn.

**Đề 9:** Gà đã giả vờ chết để cho người thợ săn quăng gà ra. Lúc đó Gà sẽ chạy để người thợ săn đuổi theo, lợi dụng lúc đó Chồn sẽ thoát thân.

**Đề 10:** Sói đã chuẩn bị một cặp kính, một ống nghe, một áo choàng, một chiếc mũ thêu chữ thập đỏ để giả làm bác sĩ.

**Đề 11:** Ngựa đã giả vờ bị đau chân sau để lừa lại Sói.

**Đề 12:** Sói bị Ngựa tung vó đá một cú trời giáng, làm Sói bật ngửa, bốn cẳng huơ giữa trời, kính vỡ tan, mũ văng ra.

**Đề 13:** Khỉ ngày nào cũng kiếm hoa quả cho Cá Sấu ăn.

**Đề 14:** Cá Sấu là kẻ bội bạc. ( Cá Sấu là kẻ tồi tệ. Cá Sấu là kẻ giả dối…)

**Đề 15:** Lễ vật Vua Hùng yêu cầu hai chàng mang đến bao gồm: một trăm ván cơm nếp, hai trăm nệp bánh chưng, voi chín ngà, gà chín cựa, ngựa chín hồng mao.

**Đề 16:** Theo nội dung câu chuyện thì do Thủy Tinh dâng nước đánh Sơn Tinh đòi công chúa Mị Nương nên mới gây ra lũ lụt.

**Đề 17:** Cá Con khoe với Tôm Càng đuôi tôi vừa là mái chèo, vừa là bánh lại đấy.

**Đề 18:** Tôm Càng đã thể hiện tài búng càng để cứu Cá Con.

**Đề 19:** Những chi tiết nói lên hai ông bà rất chăm chỉ lao động là: quanh năm hai sương một nắng. Hai ông bà ra đồng từ lúc gà gáy sáng và trở về nhà khi đã lặn mặt trời. Họ không để cho đất nghỉ, mà cũng chẳng lúc nào ngơi tay.

**Đề 20:** Theo em kho báu mà người cha nói đến ở đây là sự chăm chỉ, cần cù lao động trên mảnh ruộng của ông bà để lại.

**Đề 21**: Ông đã chia quả to phần bà. Ba quả nhỏ hơn phần các cháu.

**Đề 22:** Ông nhận xét Việt là người nhân hậu vì Việt đã mang đào tặng cho Sơn khi bạn bị ốm.

**Đề 23:** Dúi báo sắp có lũ lụt rất lớn và chỉ cho họ cách tránh

**Đề 24:** Họ khoét rỗng khúc gỗ to, chuẩn bị thức ăn bỏ vào đó. (Hoặc Hai vợ chồng thoát nạn là bởi vì họ đã làm theo những gì mà con dúi báo trước đó.

**Đề 25:** Dân tộc Người Khơ Mú được coi là anh cả dân tộc Kinh nào được coi là em út.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KÌ I**

**LỚP 2 – NĂM HỌC 2022-2023**

**A. PHẦN ĐỌC:** **(10 điểm)**

**I. Đọc thành tiếng:** **(4 điểm)**

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đạt yêu cầu: 1 điểm

- Đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm

- Ngắt, nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa: 1 điểm

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm- Đọc sai tiếng, phát âm không chuẩn, sai phụ âm đầu, bỏ chữ, đọc chậm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng chỗ,...(Tùy mức độ cho điểm)

**II. Đọc hiểu: (6 điểm)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1  (0,5 điểm) | Câu 2  (0,5 điểm) | Câu 3  (0,5 điểm) | Câu 4  (0,5 điểm) | Câu 6  (0,5 điểm) |
| A | C | B | C | C |

**Câu 5:** (1 điểm): Câu trả lời của HS có ý: Không nên nói dối/cần phải trung thực, dũng cảm nhận lỗi/không nên đổ lỗi cho người khác.

- Ý trả lời có nhắc đến các từ ngữ như trung thực và dũng cãm, không nên nói dối hoặc các từ ngữ đồng nghĩa, tuỳ mức độ phù hợp của câu trả lời, được 0,25 – 0,5 – 1 điểm.

- Mỗi lỗi về câu, ý, từ trừ 0,25 điểm.

- Mỗi 2 lỗi chính tả trừ 0,25 điểm).

**Câu 7:** Điền dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi vào ô trống. (1 điểm)

Ăn cơm xong, Tít hỏi mẹ:

?

- Mẹ ơi, con ăn cam có được không ạ

.

- Không nên ăn trái cây ngay sau khi ăn cơm no con ạ Mình nên đợi sau bữa cơm nửa giờ

.

.

- Ôi, thế bây giờ con chưa no, mẹ có cho con ăn không ạ

**Câu 8:** Viết một câu có chứa từ ngữ chỉ đặc điểm nói về một người thân trong gia đình em. (1 điểm)

- Câu đúng chủ đề nói về một người thân trong gia đình, tuỳ vào mức độ hợp lí của câu, GV linh động ghi từ 0,25 – 0,5 điểm.

- Mỗi lỗi về từ trừ 0,25 điểm.

- Mỗi 2 lỗi chính tả trừ 0,25 điểm.

**B. PHẦN VIẾT: ( 10 điểm)**

**I. ChÝnh t¶: (4 ®iÓm)**

- Tốc độ đạt yêu cầu bài: 1 điểm.

- Chữ viết rõ ràng, đúng cỡ chữ: 1 điểm.

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lối): 1 điểm.

- Trình bày đúng quy định, viết sạch đẹp: 1 điểm.

**II. TËp lµm v¨n:** **(6 ®iÓm)**

**a) Nội dung: 3 điểm:**

Học sinh viết được các ý đúng nội dung kể về đồ dùng học tập hoặc đồ chơi mà em thích đã nêu trong phần gợi ý.

**b) Kĩ năng: 3 điểm:**

- Điểm tối đa cho đúng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm

- Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ đặt câu: 1 điểm.

- Điểm tối đa cho dùng sáng tạo : 1 điểm

**\* Tæng ®iÓm toµn bµi: (®iÓm kiÓm tra ®äc + ®iÓm kiÓm tra viÕt) : 2**

**Lµm trßn 0,5 thµnh 1**

**TRƯỜNG TIỂU HỌC TÁI SƠN**

**MA TRẬN ĐỀ KTĐK HỌC KÌ I - MÔN TOÁN LỚP 2**

**NĂM HỌC: 2022- 2023**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CHỦ ĐỀ | Số câu và số điểm | Mức 1 | | Mức 2 | | Mức 3 | | Tổng | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| Số và phép tính | Số câu | 3 | 1 |  | 2 |  | 2 | 4 | 5 |
| Câu số | ***2,4,5*** | ***7*** |  | ***8,9*** |  | ***10,12*** |  |  |
| Số điểm | ***1.5*** | ***1*** |  | ***3*** |  | ***2*** |  |  |
| Đại lượng | Số câu | 2 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| Câu số | ***1,6*** |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm | ***1*** |  |  |  |  |  |  |  |
| Các yếu tố hình học | Số câu |  |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 |
| Câu số |  |  | 3 | 11 |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  | 0.5 | 1 |  |  |  |  |
| Tổng | Số câu | 5 | 1 | 2 | 3 |  | 2 | 6 | 6 |
| Tổng điểm | 3.5 | | 4.5 | | 2 | |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG TIỂU HỌC TÁI SƠN**  **Họ tên:** …………………………………  **Lớp: 2**…… | | **BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN TOÁN LỚP 2**  ***(Thời gian làm bài: 40 phút)*** |
| **Điểm** | **Lời nhận xét của giáo viên**  ……………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………..  ……………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………….. | |

**A. Phần trắc nghiệm ( 3 điểm)** *Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1:** (0.5 điểm) Xăng – ti - mét là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Đơn vị đo độ dài | 1. Đơn vị đo khối lượng |
| 1. Đơn vị đo thể tích (dung tích) | 1. Dụng cụ |

**Câu 2:** (0.5 điểm)Tổng của 48 và 8là:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 46 | 1. 56 |
| 1. 58 | 1. 40 |

**Câu 3:** (0.5 điểm) Hình dưới đây có mấy hình tứ giác:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 3 hình tứ giác 2. 5 hình tứ giác 3. 4 hình tứ giác 4. 6 hình tứ giác |  |

**Câu 4:** (0.5 điểm) Số tròn chục liền trước của 59 là:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. 80 | 1. 60 |
| 1. 50 | 1. 58 |

**Câu 5 : (**0.5 điểm) Trong phép trừ: 82 – 34 = 48 , số 34 gọi là:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Số hạng | 1. Tổng |
| 1. Số trừ | 1. Số bị trừ |

**Câu 6:** (0.5 điểm) Chọn câu đúng:

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Con mèo nhẹ hơn con chó. 2. Con mèo nặng bằng con chó. 3. Con chó nhẹ hơn con mèo. 4. D. Con chó nặng bằng con mèo.. |  |

**B. Phần tự luận: ( 7 điểm)**

**Câu 7:** (1 điểm) Tính:

|  |  |
| --- | --- |
| 91 - 68 = ....................... | 8dm + 38dm = ......................... |

**Câu 8:** (1 điểm) Điền dấu (<, >, =) thích hợp vào ô trống:

8 + 9 9 + 8 8 + 7 - 5 10

18 - 7 18 - 8 16 - 8 + 5 14

**Câu 9:** (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 22 + 74 | 49 + 9 | 100 – 8 | 34 – 15 |

.........................................................................................................................................

........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Câu 10**: (1điểm) Giải bài toán sau:

Trong tuần lễ đọc sách, lớp 2A ủng hộ được 46 quyển truyện. Lớp 2B ủng hộ được ít hơn lớp 2A là 9 quyển truyện. Hỏi lớp 2B ủng hộ được bao nhiêu quyển truyện?

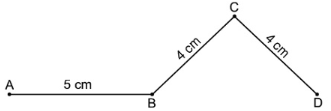
**Bài giải**

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Câu 11:** (1 điểm) Tính độ dài đường gấp khúc sau:

****

**Bài giải**

.........................................................................................................................................

........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**Câu 12:** (1 điểm) Tìm tổng của hai số, biết số hạng thứ nhất là số lớn nhất có một chữ số, số hạng thứ hai là số liền sau của 70?

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN CUỐI HỌC KÌ I**

**LỚP 2 – NĂM HỌC 2022-2023**

**I, Phần trắc nghiệm: ( 3 điểm)** *Trả lời đúng mỗi câu được 0.5 điểm*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1: A | Câu 2: B | Câu 3: A | Câu 4: C | Câu 5: C | Câu 6: A |

**II, Phần tự luận: ( 7 điểm)**

**Câu 7:** (1 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| 91 - 68 = 23 | 8dm + 38dm = 46dm |

**Câu 8: (1 điểm)**

=

=

8 + 9 9 + 8 8 + 7 - 5 10

<

<

18 - 7 18 - 8 16 - 8 + 5 14

**Câu 9:** (2 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**Câu 10**: (1 điểm)

**Bài giải**

Lớp 2B ủng hộ được số quyển truyện là:

46 - 9 = 37 ( quyển)

Đáp số: 37 quyển truyện

**Câu 11:** (1 điểm)

**Bài giải**

Độ dài đường gấp khúc ABCD là:

5 + 4 + 4 = 13(cm)

Đáp số: 13cm.

**Câu 12**: (1 điểm)

Số lớn nhất có một chữ số là 9. Vậy số hạng thứ nhất là 9

Số liền sau của 70 là 71. Vậy số hạng thứ hai là 71.

Tổng cần tìm là:

9 + 71 = 80

Đáp số: 80